

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST

Ngày: 22 – 9 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện.

Ông Mai Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1974 tại Cần Thơ;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp Đ1, xã Đ2, huyện T3, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Đầu bếp; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn M, sinh năm 1935 (Đã chết) và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1935 (Đã chết); Gia đình có 9 anh chị em, bị cáo là con thứ tám trong gia đình; có vợ là Lê Thị T4, sinh năm 1977 (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2005.

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 30/9/2021 bị công an huyện Đức Linh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn Đ, huyện Đ3, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn Đ, huyện Đ3, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 14/7/2022, Phan Văn T, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Ngọc T2 rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài câu cá. Phan Văn T, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Ngọc T2 mang 01 bộ bài tây 52 lá đến khu đất trống thuộc khu phố X, thị trấn Đ, huyện Đ3, tỉnh Bình Thuận đánh bạc với nhau. Phan Văn T mang theo 600.000 đồng, Nguyễn Hữu T1 mang theo 100.000 đồng, Nguyễn Ngọc T2 mang theo 100.000 đồng để đánh bạc. Phan Văn T, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Ngọc T2 đánh 06 ván. Khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày, công an thị trấn Đ bắt quả tang thì Phan Văn T thua 10.000 đồng, Nguyễn Hữu T1 thua 90.000 đồng, Nguyễn Ngọc T2 thắng 100.000 đồng. Công an thị trấn Đ thu giữ của Phan Văn T 590.000 đồng, của Nguyễn Hữu T1 10.000 đồng, của Nguyễn Ngọc T2 200.000 đồng

Quá trình điều tra xác định: Ngày 30/9/2021, Phan Văn T bị công huyện Đức Linh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Riêng Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Ngọc T2 qua kết quả xác minh chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc.

Với những tình tiết nêu trên tại Cáo trạng số 61/CT-VKS-HS ngày 23/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện Đức Linh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Đánh bạc”*

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phan Văn T mức án tù bằng thời hạn tạm giam từ ngày 22/6/2023 đến nay.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá, là công cụ bị cáo sử dụng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) thu giữ trên người Phan Văn T, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Ngọc T2, là tiền sử dụng để đánh bạc.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Ngọc T2 vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, không có yêu cầu về dân sự, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản vụ việc; biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 14/7/2022, tại khu đất trống thuộc tổ Y, khu phố X, thị trấn Đ, huyện Đ3, công an thị trấn Đ, huyện Đức Linh bắt quả tang Phan Văn T, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Ngọc T2 đánh bài dưới hình thức câu cá thắng thua bằng tiền. Thu giữ số tiền 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng).

Tuy nhiên, ngày 30/9/2021, Phan Văn T đã bị Công an huyện Đức Linh Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa tiền sự nhưng lại thực hiện hành vi đánh bạc.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rằng đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội và Nhà nước chủ trương xóa bỏ vì nó xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của gia đình và xã hội, đồng thời còn là mầm mống dẫn đến các tệ nạn xã hội khác nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[2.4] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thời gian đã tạm giữ, tạm giam đủ để bị cáo tự cải tạo, giáo dục trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử quyết định giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và bằng thời gian tạm giữ, tạm giam.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định nên không xem xét phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ bài tây 52 lá, là công cụ bị cáo sử dụng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) thu giữ trên người Phan Văn T, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Ngọc T2, là tiền đánh bạc, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[4] Các đối tượng Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Ngọc T2 đều có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Tuy nhiên hành vi của 02 đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh xử lý hành vi bằng biện pháp khác là phù hợp.

[5] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm..

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 3 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 22/6/2023. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phan Văn T, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) thu giữ trên người Phan Văn T, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Ngọc T2.

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/9/2023 và giấy nộp tiền ngày 22/9/2023)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 22/9/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Nghĩa